

UNND XÃ AN CHÂU
Trường mầm non Diễn Trung



CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

Giáo viên: Bùi Thị Lệ Thủy
Lớp: 4 Tuổi G

Năm học :2025 - 2026

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC KẾ HOẠCH CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG TRẺ
CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

(Thời gian thực hiện từ ngày 06/10 đến ngày 24/10/2025)

Nội dung	Phương pháp hình thức thực hiện	Người thực hiện, người phối hợp thực hiện	Lưu ý/điều chỉnh
1.Tổ chức bữa ăn <i>a. Số lượng bữa ăn và chất lượng bữa ăn:</i> <i>b.Chăm sóc bữa ăn.</i>	+ Trẻ ăn gọn gàng ăn hết suất và biết được các món ăn cơm, món xào, món mặn và canh. +<i>Trước khi ăn:</i> - Trẻ rửa tay trước khi ăn. - Trẻ biết cách kê bàn ghế cho 4 - 6 bạn ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng. - Chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cốc uống nước đủ cho số lượng trẻ. + <i>Trong khi ăn:</i> - Trong khi ăn cần chú ý đề phòng tránh hóc, sặc ở trẻ. - Trẻ 1 số hành vi văn minh trong ăn uống (Không nói chuyện khi ăn, không bốc thức ăn, hắt hơi biết che miệng..) + <i>Sau khi ăn:</i> - Sau khi ăn hướng dẫn trẻ xếp bát, thìa vào nơi qui định, uống nước, lau miệng, lau tay sau khi ăn, đi vệ sinh (nếu trẻ có nhu cầu).	GV phối hợp với cấp dưỡng. - BGH - GV phối hợp với trẻ. Giáo viên A phối hợp gv B để thực hiện quan tâm động viên cho trẻ ăn hết suất. - GVphối hợp với trẻ.	
2.Tổ chức giấc ngủ	<i>a. Trước khi trẻ ngủ</i> - Trẻ cùng cô chuẩn bị phản ngủ, chiếu. - Trước khi trẻ ngủ nhớ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối... - Trẻ ngủ ở phòng sạch sẽ, yên tĩnh, ấm áp về mùa đông. Phòng ngủ nên giảm ánh sáng bằng cách đóng bớt một số cửa sổ tắt đèn	- GV phối hợp với trẻ	

	b. Trong khi ngủ: - Khi trẻ ngủ cô phải thường xuyên canh trẻ, theo dõi từng trẻ. - Trong khi trẻ ngủ giáo viên trực để quan sát, phát hiện và xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra. c. Sau khi ngủ - Không nên đánh thức trẻ đồng loạt, trẻ nào thức trước giáo viên cho trẻ dậy trước. - Hướng dẫn trẻ tự làm một số việc vừa sức sau khi ngủ dậy, cất đồ dùng vào nơi quy định. Sau khi trẻ tỉnh táo cho trẻ ăn quả chiều.	Giáo viên trực trẻ ngủ. GV phối hợp với trẻ	
3. Tổ chức vệ sinh <i>b. Vệ sinh cá nhân trẻ</i> <i>a. Vệ sinh cô:</i>	- Cô giáo chuẩn bị đầy đủ dụng cụ cho trẻ vệ sinh như: nước sạch, xà phòng, nước sát khuẩn, khăn sạch để lau tay, khăn để lau mặt, giấy vệ sinh... + Trẻ có thói quen uống nước và súc miệng đánh răng sau khi ăn. * Vệ sinh quần áo và đồ dùng cá nhân - Quần áo luôn gọn gàng, sạch sẽ - Không sử dụng chung đồ dùng của trẻ - Luôn giữ sạch sẽ, VS răng miệng khi chăm sóc trẻ; + Cân đo theo dõi biểu đồ + Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi - Các đồ dùng, đồ chơi trong lớp, trong kho luôn gọn gàng sạch sẽ, và đảm bảo an toàn cho trẻ.	. Giáo viên B Giáo viên A và B	

<i>c.Vệ sinh môi trường</i>	-Hàng tuần cô cho trẻ lau chùi đồ dùng đồ chơi sạch sẽ gọn gàng vào chiều thứ 6. - Đồ dùng vệ sinh, chất tẩy vệ sinh phải cất trên giá cao, được sắp xếp gọn gàng. + Vệ sinh phòng nhóm - Hàng ngày trước khi trẻ đến lớp, cô mở tất cả cửa sổ và cửa ra vào để phòng được thông thoáng. Thường xuyên lau chùi phòng học sạch sẽ, nhà vệ sinh luôn tẩy rửa khô ráo + Xử lý rác, nước thải Trẻ biết cách bỏ rác khi ăn quà chiều vào đúng nơi quy định (bỏ vào thùng rác có nắp đậy). + Giữ sạch nguồn nước: -Khơi thông cống rãnh, nguồn nước đảm bảo.	GV phối hợp với trẻ GV phối hợp cùng trẻ	
4.Tổ chức chăm sóc sức khỏe và an toàn <i>a)Chăm sóc sức khỏe</i> <i>b)Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng.</i> <i>c)Phòng và xử lý các bệnh thường gặp:</i> <i>d)Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp</i>	- Trẻ được cân đo sức khỏe ngày 15/9 +Trẻ bị mắc bệnh như sâu răng. +An toàn thể lực: - Trẻ biết tránh những vật dụng nguy hiểm như dao, kéo, ổ điện + An toàn tính mạng: - - Không để xảy ra tai nạn và thất lạc trẻ. - Sàn nhà vệ sinh khô ráo, tránh trơn trượt. Không cho trẻ tiếp xúc với người lạ mặt hoặc nhận quà từ người lạ.	- Giáo viên phối hợp cùng nhân viên y tế. -GV phối hợp cùng phụ huynh - GV phối hợp phụ huynh GV phối hợp cùng phụ huynh	

ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ:

1. Tình hình sức khỏe :

- Trẻ biết thực hiện hướng dẫn trẻ rửa tay khuẩn:
- Trẻ 1 số hành vi văn minh trong ăn uống (Không nói chuyện khi ăn, không bốc thức ăn, hắt hơi biết che miệng..) Đã trao đổi 1 số hành vi văn minh trong ăn uống...

2. Kỹ năng của trẻ:

- Trẻ biết làm một số việc vừa sức sau khi ngủ dậy, cất đồ dùng vào nơi quy định
cất xếp đồ dùng gọn gàng).
- Biết giúp cô một số công việc vừa sức như : Kê bàn ăn, sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng. cho trẻ xem 1 số hình ảnh kỹ năng dạy trẻ tự phục vụ giờ ăn.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN
(Thời gian thực hiện từ ngày 06/10 đến ngày 24/10/2025)

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Lĩnh vực phát triển thể chất		
* Giáo dục dinh dưỡng sức khỏe		
MT4. Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.	Các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.	+ HĐ tổ chức bữa ăn cho trẻ: Trẻ biết các bữa ăn trong ngày biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng. và ăn hết suất của mình. + Chơi cô cấp dưỡng
MT 5. Trẻ có khả năng thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở:	- Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng, lau mặt, đánh răng. - Các đồ dùng cần thiết để rửa tay, lau mặt đánh răng - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn. - Gấp áo, dép gọn gàng cất lên giá khi không dùng	+ HĐVS : - Rèn luyện cho trẻ kỹ năng đánh răng súc miệng sau khi ăn - Rèn kỹ năng rửa tay bằng xà phòng, lau mặt đúng thao tác...
MT 6. Trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	- Cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	- HĐ: Tổ chức bữa ăn + Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi cơm, đổ thức ăn ra bàn
MT7. Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống:	- Một số thói quen, hành vi tốt trong ăn, uống : + Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ. + Khi ăn không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. + Chấp nhận ăn rau và nhiều loại thức ăn.	-HĐ: Tổ chức bữa ăn +Trẻ mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ. Động viên trẻ ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... -Uống nước đã đun sôi,nước đóng chai
MT 8. Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh	- Mặc trang phục phù hợp với thời tiết: đội mũ khi ra	HĐ mọi lúc mọi nơi - Trẻ biết rửa tay sát

khi được nhắc nhở:	nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh. đi dép giầy khi đi học. + Đi vệ sinh đúng nơi qui định + Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.... + Vệ sinh răng miệng, + Rửa tay sát khuẩn trước khi vào lớp GD Kỹ Năng sống: + Vệ sinh trước khi ăn cơm, sau khi đi vệ sinh. + Bỏ rác đúng nơi quy định.	khuẩn trước khi vào lớp. - Hướng dẫn trẻ đeo khẩu trang đúng cách - Vệ sinh rửa tay lau ,mặt trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh. - Trẻ biết bỏ rác ,khẩu trang đã dùng đúng nơi quy định.
MT11.Trẻ biết được một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở:	- Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... - Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ, không uống rượu bia, cà phê - Không leo trèo bàn ghế, lan can, không nghịch các vật sắc nhọn,....; - Không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. - Kỹ năng: Không nhận quà và đi theo người lạ.	HD mọi lúc mọi nơi + Hướng dẫn trẻ không ăn thức ăn có mùi lạ,các loại quả lạ + Xem tranh, ảnh ,video về một số trường hợp nguy hiểm
Giáo dục phát triển vận động		
MT 14. Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:	+ Bước đi liên tục trên ghế thể dục	HD học +VĐCB:Bước đi liên tục trên ghế thể dục + Trò chơi: Chuyển bóng
MT 17. Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: tung, ném, chuyền, đập, trườn, trèo, bò	- Tung: Tung bóng lên cao và bắt bóng	HD học VĐCB:Tung bóng lên cao và bắt bóng TCVD: Chạy tiếp sức

MT 18. Trẻ biết phối hợp tay, chân nhịp nhàng, giữ được thăng bằng cơ thể khi biết bật liên tục vào vòng, bật chụm tách chân	-Bật: Bật liên tục về phía trước	HD học Bật liên tục về phía trước TC: Chuyển bóng
MT20. Trẻ thực hiện được các cử động của bàn tay, ngón tay.	- Cuộn cổ tay- xoay tròn cổ tay - Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay - Vo, xoáy, xoắn, búng ngón tay, véo, vuốt, miết bàn tay, ngón tay, gấn nôi...	+ Thể dục sáng + Yêu cầu trẻ khởi động trước khi thực hiện các bài tập vận động
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
Khám phá khoa học		
MT23. Trẻ biết được chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể.	- Tìm hiểu các giác quan trên cơ thể.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi + Tìm hiểu các giác quan của cơ thể bé: + Trò chơi: Trải nghiệm “Ném vãi của đường muối”
* Khám phá xã hội		
MT 31. Trẻ nói được họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân, các bạn khi được hỏi, trò chuyện. Trẻ phân biệt bản thân với người cùng tuổi, sở thích, nhu cầu	- Bé tự giới thiệu về mình - Cơ thể bé và bạn - Trò chuyện sáng Bé cần gì để lớn lên và khoẻ mạnh	- Hoạt động học : +Bé tự giới thiệu về mình +Cơ thể bé và bạn + Trò chuyện sáng Bé cần gì để lớn lên và khoẻ mạnh - Dạy trẻ kỹ năng bảo vệ thân thể (Phòng tránh bị xâm hại) HD Chiều
*Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
MT41. Trẻ nhận biết chữ số, số lượng, số thứ tự từ 1-5	- Ôn số lượng trong phạm vi 2. Nhận biết số 1 và 2.	+ Hoạt động học: - Ôn số lượng trong phạm vi 2.

MT48. Trẻ biết xác định được vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với người khác.	- Xác định phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau, phía phải- phía trái của đồ vật so với bản thân trẻ - Xác định phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau, phía phải- phía trái của đồ vật so với bạn khác.	- Hoạt động học : - Xác định phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau, phía phải- phía trái của đồ vật so với bản thân trẻ - Xác định phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau, phía phải- phía trái của đồ vật so với bạn khác.
Phát triển ngôn ngữ		
* Văn học		
MT57. Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi.	Nghe đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò về...phù hợp với độ tuổi.	- Hoạt động học: + Thơ: - Đôi tay của bé, Hoạt động chiều - Cái lưỡi , miệng xinh
MT58. Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc. Trẻ thích nghe và xem những câu chuyện hoạt hình tiếng anh phù hợp với độ tuổi	- Kể lại truyện đã được nghe. - Câu bé mũi dài - Gấu con bị sâu răng	Hoạt động học + Truyện: - Câu bé mũi dài (Lê Thu Hương và Lê Thị Đức sưu tầm), Gấu con bị sâu răng
MT60. Trẻ biết sử dụng các từ biểu tượng lễ phép trong giao tiếp.	- Hiểu nghĩa các từ mời cô, mời bạn trước khi ăn - Cảm ơn khi được cho quà. Xin lỗi khi mắc lỗi - Sử dụng phù hợp các từ đó trong giao tiếp	+ HĐ giờ ăn, sinh hoạt hàng ngày + HĐ Chơi : chơi đóng vai theo chủ đề “ Cô giáo Người bán hàng ,“ Mẹ và con “
Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
MT 68. Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.	- Tên, tuổi, giới tính của bản thân - Tên bố mẹ. - Tên cô giáo và các bạn	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi - HĐ chơi :Trẻ tự giới thiệu về mình ,giới tính của mình

MT 69. Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	-Sở thích, khả năng của bản thân. -Bé làm được một số việc để giúp đỡ người lớn	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi Dạy trẻ kỹ năng biết tự phục vụ ,chải tóc,xếp quần áo,và tết tóc cho bạn...
MT72. Trẻ nhận biết các trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ của người khác.	-Trẻ nói được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ, điệu bộ, giọng nói khi tiếp xúc trực tiếp hoặc qua tranh ảnh.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi + Xem tranh, ảnh ,video và nhận ra một số khuôn mặt biểu lộ cảm xúc:vui,buồn ,sợ hãi,ngạc nhiên ,xấu hổ....
*Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
MT80. Trẻ thích thú, chú ý nghe nhạc, nghe hát, nhận ra giai điệu. -Thích nghe,hát theo, hát được một số bài hát tiếng anh đơn giản, phù hợp với lứa tuổi	+ Nghe hát: - Cho con - Bàn tay mẹ	- Hoạt động học + Nghe hát: Cho con (Nhạc: Phạm Trọng Cầu, Lời: Tuấn Dũng.Bàn tay mẹ (Bùi Đình Thảo); Dân ca tự chọn
MT 81. Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.	+ Mừng sinh nhật(Nhạc Anh, Lời Đào Ngọc Dung)	- Hoạt động học +Dạy hát - Mừng sinh nhật(Nhạc Anh, Lời Đào Ngọc Dung)
MT82. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). - Thể hiện sự sáng tạo trong hoạt động	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc lựa chọn bằng nhiều hình thức vận động khác nhau . - Vỗ tay, dậm chân, múa, nhún nhảy, vỗ tay theo phách, theo tiết tấu nhanh, chậm, theo nhịpvận động theo ý thích.	- Hoạt động học + VĐ minh họa: - Cái mũi (nhạc Anh), - Mọi lúc mọi nơi
MT83. Trẻ thể hiện sự hứng thú khi tham gia vào các hoạt động âm nhạc: biểu diễn, trò chơi âm nhạc	- Hứng thú tham gia các hoạt động biểu diễn cuối chủ đề - Trò chơi âm nhạc	- Hoạt động học - Biểu diễn cuối chủ đề:Bài hát mời bạn ăn và các bài hát trong

		chủ đề + Trò chơi: Đoán tên bạn hát, Bao nhiêu bạn hát, Hãy làm theo hiệu lệnh
MT85. Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình (vẽ , tô màu, cắt,xé dán, xếp hình) và tạo thành sản phẩm đơn giản.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét. -Tô màu vòng đeo cổ -Trang trí áo bé trai,váy bé gái + Ứng dụng steam: Làm bàn tay rô bốt cử động được. + Cắt, dán các khuôn mặt biểu lộ cảm xúc +Nặn quà tặng bạn	Hoạt động chiều +Tạo hình : -Trang trí áo bé trai,váy bé gái Hoạt động chiều -Tô màu vòng đeo cổ - Mọi lúc mọi nơi - Nặn quà tặng bạn - Cắt dán các khuôn mặt biểu lộ cảm xúc. - Ứng dụng Steam : Làm bàn tay rô bốt cử động được.

CHỦ ĐỀ NHÁNH : BÉ TỰ GIỚI THIỆU VỀ MÌNH
Thực hiện từ ngày 6/10 đến ngày 10/10 /2025

Nội dung	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
----------	-------	-------	-------	-------	-------

-Đón trẻ	-Cô vui vẻ, niềm nở đón trẻ nhắc nhở rèn cho trẻ chào hỏi,cắt đồ dùng đúng nơi quy định,trao đổi nhanh với phụ huynh một số vấn đề cần thiết. - Trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp - Thẻ dực sáng : Bài “Thật đáng yêu”				
Hoạt động học	<u>LVPTTC</u> *Thẻ dực Bất liên tục về phía trước TC: Chuyển bóng	<u>LVPTNT</u> *KPXH - Bé tự giới thiệu về mình	<u>LVPTNT</u> *Toán - Xác định phía trên - phía dưới, phía trước- phía sau, phía phải- phía trái của đồ vật so với bản thân trẻ	<u>LVPTNN</u> *Văn Học Truyện: Cậu bé mũi dài	<u>LVPTTM</u> *Âm nhạc: - NDTT: DH: Mừng sinh nhật - NDKH NH:Cho con -TC: Đoán tên bạn hát
Chơi hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Gia đình, cô giáo , bán hàng , cô cấp dưỡng. * Góc xây dựng : xây công viên tuổi thơ, lắp ráp đồ chơi. * Góc học tập: Chọn theo yêu cầu,ghép đúng hình, * Góc nghệ thuật : Làm bạn trai, bạn gái, cắt dán cảm xúc, hát múa 1 số bài hát trong chủ đề. Tạo hình bạn trai,bạn gái bằng nvl * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh				
Chơi ngoài trời	- QSCMD : Làm bạn trai, bạn gái bằng các nvl khác nhau,làm khuôn mặt cảm xúc của mình,trải nghiệm bóng kính,Giao lưu trò chơi vận động kéo co với lớp 4 tuổi E,múa hát sân trường - TC VĐ: Lộn cầu vòng , chuyển bóng, bóng bay xanh,kéo co - Chơi tự chọn: Hột hạt, lá cây, phấn,đồ chơi ngoài trời..				
Ăn, ngủ	- Rèn kỹ năng lau mặt,rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn,sau khi đi vệ sinh - Nhắc nhở rèn cho trẻ có thói quen trước khi ăn mời cô, mời bạn - Hướng dẫn trẻ đánh răng súc miệng sau khi ăn Tự lấy gối đi ngủ và ngủ đủ giấc trưa				
Hoạt động chiều	- Hướng dẫn trò chơi mới : Mũi cảm tai... - Dạy trẻ kỹ năng bảo vệ bản thân (Phòng tránh xâm hại) - Tạo hình :Cắt dán khuôn mặt biểu lộ cảm xúc. - Ứng dụng Steam: Làm bàn tay rô bốt cử động - Vệ sinh - Nêu gương - Trả trẻ				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ NHÁNH : CƠ THỂ BÉ VÀ BẠN
Thực hiện từ ngày 13 /10 đến ngày 17/10 /2025

Nội dung	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
- Đón trẻ	-Cô vui vẻ, niềm nở đón trẻ nhắc nhở rèn cho trẻ chào hỏi,cắt đồ dùng đúng nơi quy định - Trò chuyện trao đổi nhanh với phụ huynh một số vấn đề cần thiết				

	- Trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp - Thẻ đục sáng : Tập với bài “Thật đáng yêu”				
Hoạt động học	<u>LVPTTC</u> *Thẻ đục Bước đi liên tục trên ghế thẻ đục + TC: Lộn cầu vồng	<u>LVPTNT</u> *KPKH - Tìm hiểu các giác quan của cơ thể bé	<u>LVPTNT</u> *Toán - Xác định phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau, phía phải- phía trái của đồ vật so với bạn khác.	<u>LVPTNN</u> *Thơ: Đôi bàn tay bé	<u>LVPTTM</u> *Âm nhạc - NDTT:VĐ Minh họa: Cái mũi NDKH:NH: Bàn tay mẹ -TC: Bao nhiêu bạn hát
Chơi hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Gia đình, cô giáo, bán hàng, cô cấp dưỡng. Bé em * Góc xây dựng: xây công viên tuổi thơ, lắp ghép đồ chơi.. * Góc học tập: Xếp số tương ứng từng bộ phận trên cơ thể trẻ, xem tranh truyện về cơ thể và gọi tên các bộ phận trên cơ thể * Góc nghệ thuật: Tô màu, vẽ các bộ phận cơ thể, in hình bàn tay bàn chân, hát múa các bài hát trong chủ đề * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh				
Chơi ngoài trời	- QSCMD: làm người bằng rơm, nhặt lá bàng xếp hình người, Giao lưu trò chơi dân gian, Múa hát sân trường, vẽ cơ thể bé - TCVD: Mèo đuổi chuột, rồng rắn, gieo hạt - Chơi tự chọn: Hột hạt, lá cây, phấn vẽ bạn trai, bạn gái trên sân,.....				
Ăn, ngủ	- Rèn kỹ năng lau mặt, rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh - Nhắc nhở rèn cho trẻ có thói quen trước khi ăn mời cô, mời bạn - Hướng dẫn trẻ đánh răng súc miệng sau khi ăn Tự lấy gối đi ngủ và ngủ đủ giấc trưa				
Hoạt động chiều	- Trò chơi: Cái gì biến mất... - Làm các bộ phận trên cơ thể bằng NVL khác nhau - Dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ bản thân và tết tóc cho bạn - Tạo hình: Tô vòng đeo cổ - Vệ sinh - Nêu gương - Trả trẻ				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ NHÁNH : BÉ CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ MẠNH KHỎE
Thực hiện từ ngày 20/10 đến ngày 24/10/2025

Nội dung	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
-Đón trẻ	-Cô vui vẻ, niềm nở đón trẻ nhắc nhở rèn cho trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định, trao đổi nhanh với phụ huynh một số vấn đề cần thiết. - Trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp - Thẻ đục sáng,: Tập với bài “Thật đáng yêu”				

Hoạt động học	<u>LVPTTC</u> *Thể dục Tung bóng lên cao và bắt bóng TCVD: Chạy tiếp sức	<u>LVPTNT</u> Trò chuyện sáng : Bé cần gì để lớn lên và mạnh khỏe	<u>LVPTNT</u> *Toán - Nhận biết số lượng trong phạm vi 2.	<u>LVPTNN</u> *Truyện Gấu con bị sâu răng	<u>LVPTTM</u> *Âm nhạc: Biểu diễn cuối chủ đề: Các bài hát trong chủ đề
Chơi hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Gia đình, cô giáo , bán hàng , cô cấp dưỡng .Bé em * Góc xây dựng: xây công viên tuổi thơ , lắp ghép đồ chơi.. * Góc học tập: Chơi các bài tập sần bài tập trên mảng tường,xem tranh truyện về cơ thể , làm album về bản thân. * Góc nghệ thuật: Tô màu , vẽ tranh một số món ăn,Bé tập thể dục,làm 1 số dụng cụ tập thể dục ,1 số món ăn từ nvl, hát múa các bài hát trong chủ đề * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh				
Chơi ngoài trời	* HĐCMD : Trải nghiệm bóng kính, làm bánh, Giao lưu trò chơi dân gian,Trải nghiệm pha nước chanh, múa hát sân trường * TCVD: kéo co, lộn cầu vồng, bịt mắt bắt dê..... * Chơi tự chọn: Chơi với các nguyên liệu: hạt hạt, lá cây, phấn,..				
Hoạt động chiều	- HDTC : - Tạo dáng - Tạo hình : Trang trí áo bé trai,váy bé gái. - Hoàn thành vở Làm quen với toán - Dạy trẻ kỹ năng xếp quần áo -Vệ sinh nhóm lớp- Nêu gương cuối tuần				